

Số: /TB-HĐXT

Sa Đéc, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công nhận kết quả trúng tuyển Kỳ tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ về ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-BVĐKSD ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc về việc tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-BVĐKSD ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc về việc công nhận kết quả tuyển dụng kỳ tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026;

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc thông báo về việc công nhận kết quả trúng tuyển trong Kỳ tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026, cụ thể như sau:

1. Thí sinh trúng tuyển: (Danh sách đính kèm)

2. Thí sinh trúng tuyển có tên trong danh sách nêu trên phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

a) Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng;

b) Bản sao giấy khai sinh có công chứng của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

c) Phiếu lý lịch tư pháp số 01 của cơ quan có thẩm quyền cấp;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên cấp còn giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật;

đ) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập (bảng điểm) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Đối với thí sinh trúng tuyển có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và đã làm những công việc chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm được tuyển dụng phải cung cấp đầy đủ giấy tờ chứng minh kết thúc hợp đồng làm việc tại đơn vị cũ, nộp sổ bảo hiểm xã hội để được xem xét chế độ tập sự và xếp lương đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định.

3. Thời gian, địa điểm hoàn thiện hồ sơ:

- *Thời gian:* Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ra thông báo, các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển phải đến Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc để hoàn thành hồ sơ trúng tuyển. Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ: từ **ngày 15/4/2026** đến hết **ngày 14/5/2026** (*Các thí sinh nộp hồ sơ trong giờ hành chính*).

- *Địa điểm:* Phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc.

(Số 153, Đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp)

Lưu ý: Trường hợp thí sinh trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo thời gian thông báo như trên, hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển hoặc không đủ sức khỏe để làm việc thì Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc sẽ ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc sẽ thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của Bệnh viện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc thông báo đến thí sinh trúng tuyển để biết, thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Thí sinh trúng tuyển;
- Trang TTĐT BV;
- Lưu: VT, TCCB. Hang.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Bằng

BỆNH VIỆN ĐA KHOA SA ĐÉC
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN ĐA KHOA SA ĐÉC NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐXT ngày tháng 4 năm 2026 của Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc)

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
1. Vị trí việc làm: Bác sĩ (hạng III) - 25 chỉ tiêu (24 Đa khoa, 01 Răng Hàm Mặt)														
* Bác sĩ đa khoa: 24 chỉ tiêu														
1	1	Đặng Lê	Minh	017	20/08/1999		Số 195 ấp 4, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	100	Không	100	Trúng tuyển
2	2	Nguyễn Đình	Long	013	19/04/2000		Số 142, khu dân cư ấp 1, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	98	Không	98	Trúng tuyển
3	3	Trần Trúc	Như	026		31/10/2001	Số 372/1 đường Nguyễn Sinh Sắc, khóm Vĩnh Hòa, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	95	Không	95	Trúng tuyển
4	4	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	014		26/09/1997	Số 480A/3 ấp Định Thành, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	93.62	Không	93.62	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
5	5	Nguyễn Trường	Huy	008	06/12/2000		Số 44A/3, ấp Định Thành, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	90.5	Không	90.5	Trúng tuyển
6	6	Trần Ngọc Thanh	Tâm	034		05/09/2000	Số 736, ấp Bình Lợi, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	90	Không	90	Trúng tuyển
7	7	Tô Khánh	Thi	038	30/04/1968		Số 38 đường Ngô Gia Tự, tổ 5A, khóm Tân Hòa, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ CKI	85	05 (con Liệt sĩ)	90	Trúng tuyển
8	8	Nguyễn Huỳnh	Như	028		11/09/1999	Số 451A ấp Bình Hiệp B, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	88	Không	88	Trúng tuyển
9	9	Trương Bá	Tôn	041	11/01/1998		Số 1027/1 ấp Long Khánh A, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	88	Không	88	Trúng tuyển
10	10	Nguyễn Thị Mai	Trinh	044		14/04/2001	Số 264/3, ấp Hòa Bình, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	87.5	Không	87.5	Trúng tuyển
11	11	Mai Xuân	Như	027		15/10/2000	Số 35 khóm Tân Hòa, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	86	Không	86	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
12	12	Nguyễn Vinh	Hiển	005	14/01/2000		Số 506 ấp Hòa Thuận, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	81.5	Không	81.5	Trúng tuyển
13	13	Dương Hà Nhật	Minh	016	26/09/2001		Tổ 10 ấp An Thạnh 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	75.25	Không	75.25	Trúng tuyển
14	14	Võ Hoàng Khánh	Hung	007	17/09/1994		Số 547 ấp Bình Thạnh 1, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	73	Không	73	Trúng tuyển
15	15	Nguyễn Phương	Thảo	037		14/06/2000	Số 05 Đường Trần Quốc Toản, tổ 06, khóm Kiến An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	69	Không	69	Trúng tuyển
16	16	Đinh Ngô Thái	Bảo	002	27/05/2001		Số 14A đường Rạch Chùa, tổ 9, khóm Tân An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	68.25	Không	68.25	Trúng tuyển
17	17	Hà Hoàng	Minh	018	08/05/2001		Số 127/3 ấp Hòa Bình, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	66.5	Không	66.5	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
18	18	Nguyễn Hồ Minh	Nhật	029	30/09/2000		Số 351 tổ 05, ấp Phú Thành, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	66	Không	66	Trúng tuyển
19	19	Trần Đoàn Phương	Nguyễn	023	10/02/2000		Tuyển dân cư số 7, khóm Bình Thạnh 2, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	64	Không	64	Trúng tuyển
20	20	Trang Hồng	Khoa	011	30/03/2000		Tổ 4 ấp An Lợi, Xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	62	Không	62	Trúng tuyển
21	21	Nguyễn Thanh Nguyệt	Vân	045		18/02/2000	Số 367 tổ 16, ấp Tân Hòa, Xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	59.5	Không	59.5	Trúng tuyển
22	22	Hồ Chí	Hảo	004	01/01/1996		Số 389 ấp Long Thành, Xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	59.25	Không	59.25	Trúng tuyển
23	23	Trần Lâm	Khang	009	30/05/2001		Số 313 ấp Hưng Thành Tây A, Xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	59	Không	59	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
24	24	Võ Trung	Tín	040	18/08/1998		Số 249, tổ 27, khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	55	Không	55	Trúng tuyển
* Bác sĩ Răng Hàm mặt: 01 chỉ tiêu														
25	25	Lưu Lê Ngọc	Tuyền	047		10/11/2000	Số 469/7 Đường Hùng Vương, khóm Cái Sơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	79.5	Không	79.5	Trúng tuyển
2. Vị trí việc làm: Điều dưỡng hạng IV (25 chỉ tiêu)														
26	1	Cao Ngọc	Nhi	059		26/07/2003	Số 125 TL848 khóm Tân Bình, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	96	Không	96	Trúng tuyển
27	2	Lê Phạm Thái	Uyên	070		21/09/1997	TDC E9 ấp An Lợi B, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	96	Không	96	Trúng tuyển
28	3	Nguyễn Bảo	Nghi	056		19/12/1998	Số 392 đường Lê Lợi, tổ 40, khóm Vườn Hồng, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	95	Không	95	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
29	4	Đông Ngọc	Thúy	067		04/07/2003	Áp An Quới, xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	93	Không	93	Trúng tuyển
30	5	Nguyễn Bảo	Châu	048		08/05/2004	Tổ 01 ấp Phú Thạnh, xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	92.5	Không	92.5	Trúng tuyển
31	6	Trang Thị Ánh	Mai	053		10/01/2002	Số 309 khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	87.5	Không	87.5	Trúng tuyển
32	7	Nguyễn Minh	Nhơn	060	29/03/2003		Số 225 tổ 05, ấp Phú Thạnh, Xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	84.75	Không	84.75	Trúng tuyển
33	8	Tăng Minh	Nguyệt	057		08/06/2002	Số 192, tổ 9, ấp Tân Phú, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	82.5	Không	82.5	Trúng tuyển
34	9	Trang Thị Ánh	Phương	064		10/01/2002	Số 309 khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	82.5	Không	82.5	Trúng tuyển
35	10	Trang Thị Ánh	Lan	052		10/01/2002	Số 309 khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	82	Không	82	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
36	11	Nguyễn Tường	Vi	071		13/07/2003	Số 363 ấp Khánh Mỹ A, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	82	Không	82	Trúng tuyển
37	12	Võ Thùy	Trang	069		23/03/2003	Số 167, ĐT 852, khóm Tân Hòa, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	77.5	Không	77.5	Trúng tuyển
38	13	Đinh Phi	Mau	054	03/12/1993		Số 388B ấp Bình Hiệp A, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	73.5	Không	73.5	Trúng tuyển
39	14	Trần Thị Tuyết	Thanh	066		02/05/2002	Số 141 tổ 02 ấp 1, xã Bình hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	72.5	Không	72.5	Trúng tuyển
40	15	Lê Quốc	Huy	051	14/03/1998		Số 21/1 đường Lê Anh Xuân, khóm 8, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	71.75	Không	71.75	Trúng tuyển
41	16	Nguyễn Thị Kim	Thanh	065		09/10/2003	Số 70 tổ 13, ấp Tân Hòa 1, xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	71	Không	71	Trúng tuyển
42	17	Đặng Thị Quỳnh	Như	061		06/08/1993	Số 334/4 tổ 13, ấp Phú Hòa, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	69.25	Không	69.25	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
43	18	Lê Thị Mỹ	Hồng	050		27/09/2003	Số 6/2A, khóm Tân Hưng, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	66.5	Không	66.5	Trúng tuyển
44	19	Đoàn Minh	Phát	062	10/12/2004		Số 503 ấp Bình Thạnh 1, Xã Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	65.5	Không	65.5	Trúng tuyển
45	20	Nguyễn Hoàng Hải	Đặng	049		07/04/2001	Số 12 ấp Tân Thạnh 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	64.25	Không	64.25	Trúng tuyển
46	21	Nguyễn Phan Thùy	Nhi	058		06/03/2003	Số 227/C tổ 13, ấp Tân Lập, Xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	62.5	Không	62.5	Trúng tuyển
47	22	Nguyễn Tấn	Phát	063	25/04/2000		Số 36/36 khóm Phú Mỹ Hiệp, xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cử nhân Điều dưỡng	54.75	Không	54.75	Trúng tuyển
48	23	Nguyễn Thị	Ngân	055		17/09/2001	Tổ 2 ấp 2P, Xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	50.5	Không	50.5	Trúng tuyển
49	24	Lê Thị Mỹ	Tiên	068		21/08/2004	Số 352 ấp Tân Lợi, xã Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	50	Không	50	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
3. Vị trí việc làm: Dược hạng IV (03 chỉ tiêu)														
50	1	Phạm Lê Bảo	Trân	102		30/07/1997	Số 69 ấp Hưng Lợi Đông, Xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ Đại học	96	Không	96	Trúng tuyển
51	2	Lưu Hiếu	Thuận	098	11/10/2002		Số 469/7 Đường Hùng Vương, khóm Cái Sơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Dược hạng IV	V.08.08.23	Cao đẳng Dược	95	Không	95	Trúng tuyển
52	3	Đoàn Lê Thúy	Ngọc	089		14/06/2000	Số 491 ấp Bình Tân, xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ Đại học	91	Không	91	Trúng tuyển
4. Vị trí việc làm: Kế toán viên trung cấp (01 chỉ tiêu)														
53	1	Nguyễn Thiên	Kim	111		01/12/2002	Số 65 ấp Hòa Bình, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	Kế toán viên trung cấp	06.032	Cử nhân Kế toán	100	Không	100	Trúng tuyển
5. Vị trí việc làm: Kỹ thuật y (hạng III): (02 chỉ tiêu)														
* Chuyên ngành Hình ảnh y học (01 chỉ tiêu)														
54	1	Trần Gia	Thái	115	03/07/2001		Số A1/6, ấp An Lợi B, Xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	98.5	Không	98.5	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng
					Nam	Nữ								
*Chuyên ngành Xét nghiệm y học (01 chỉ tiêu)														
55	1	Trần Phương	Ngọc	120		31/07/2003	Số 89 KDC ấp Long Phú, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	90	Không	90	Trúng tuyển
6. Kỹ thuật y hạng IV/ Chuyên ngành Phục hồi chức năng (01 chỉ tiêu)														
56	1	Võ Ngọc Như	Ngân	134		11/05/2003	Số 136a/Lb, ấp Long Bửu, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng	90	Không	90	Trúng tuyển
7. Vị trí việc làm: Chuyên viên (01 chỉ tiêu)														
57	1	Nguyễn Hồ Bảo	Ngọc			08/10/2002	Số 433 đường Lý Thái Tổ, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Vật lý Kỹ thuật	58	Không	58	Trúng tuyển
8. Vị trí việc làm: Dinh dưỡng hạng IV (01 chỉ tiêu)														
58	1	Nguyễn Thị Bích	Trâm			02/10/2002	Tổ 07 ấp Bình Mỹ B, xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Dinh dưỡng hạng IV	V.08.09.26	Cử nhân Dinh dưỡng	98	Không	98	Trúng tuyển

Stt	TT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi cư trú	CDNN dự tuyển	Mã số CDNN	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	
				Nam	Nữ									
9. Vị trí việc làm: Văn thư viên trung cấp (01 chỉ tiêu)														
59	1	Nguyễn Hà Minh	Mãn		23/08/2001		Số 556A ấp Tân Thạnh, Xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	Văn thư viên trung cấp	02.008	Cử nhân Kinh tế	62	Không	62	Trúng tuyển

Danh sách này có 59 thí sinh trúng tuyển./.